

**Bộ 18 bài tập trắc nghiệm Sinh 6 Bài 37: Tảo**

**Câu 1.** Loại tảo nào dưới đây có màu xanh lục?

- A. Rong mơ
- B. Tảo xoắn
- C. Tảo nâu
- D. Tảo đỏ

**Câu 2.** Loại tảo nào dưới đây có cấu tạo đơn bào?

- A. Rau diếp biển
- B. Tảo tiểu cầu
- C. Tảo sừng hươu
- D. Rong mơ

**Câu 3.** Loại tảo nào dưới đây có môi trường sống khác với những loại tảo còn lại?

- A. Tảo sừng hươu
- B. Tảo xoắn
- C. Tảo silic
- D. Tảo vòng

**Câu 4.** Trong các loại tảo dưới đây, loại tảo nào có kích thước lớn nhất?

- A. Tảo tiểu cầu
- B. Rau câu
- C. Rau diếp biển
- D. Tảo lá dẹp**

**Câu 5.** Khi nói về tảo, nhận định nào dưới đây là không chính xác?

- A. Sống chủ yếu nhờ việc hấp thụ chất hữu cơ từ môi trường ngoài

- B. Hầu hết sống trong nước
- C. Luôn chứa diệp lục
- D. Có cơ thể đơn bào hoặc đa bào

**Câu 6.** Vì sao nói “Tảo là thực vật bậc thấp”?

- A. Vì chúng không có khả năng quang hợp
- B. Vì cơ thể chúng có cấu tạo đơn bào
- C. Vì cơ thể chúng chưa có rễ, thân, lá thật sự
- D. Vì chúng sống trong môi trường nước

**Câu 7.** Tảo có vai trò gì đối với đời sống con người và các sinh vật khác?

- A. Cung cấp nguồn nguyên liệu trong công nghiệp sản xuất giấy, hồ dán, thuốc nhuộm... ngoài ra còn được sử dụng làm phân bón, làm thuốc.
- B. Cung cấp nguồn thức ăn cho con người và nhiều loài động vật.
- C. Cung cấp ôxi cho hoạt động hô hấp của con người và hầu hết các sinh vật khác.
- D. Tất cả các phương án đưa ra.

**Câu 8.** Loại tảo nào dưới đây có màu nâu?

- A. Rau diếp biển
- B. Rong mơ
- C. Tảo xoắn
- D. Tảo vòng

**Câu 9.** Loại tảo nào dưới đây có hình dạng tương tự như một cây xanh thật sự?

- A. Tảo silic
- B. Tảo vòng
- C. Tảo tiểu cầu
- D. Tất cả các phương án đưa ra

**Câu 10.** Tế bào tảo xoắn có hình gì?

- A. Hình cầu
- B. Hình chữ nhật
- C. Hình vuông
- D. Hình lá

**Câu 11:** Những loài tảo nào dưới đây sống ở nước mặn?

- A. Rong mơ, rau câu, tảo sừng hươu
- B. Rong mơ, tảo xoắn, tảo vòng
- C. Rau diếp biển, tảo tiểu cầu, tảo xoắn
- D. Tảo vòng, tảo nâu, rau câu

**Câu 12:** Phát biểu nào dưới đây là đúng về mức độ tổ chức cơ thể của tảo?

- A. Đơn bào
- B. Đa bào, chưa phân hóa thành rễ, thân, lá
- C. Đa bào, đã phân hóa thành rễ, thân, lá
- D. Cả A và B

**Câu 13:** Cấu tạo của tảo xoắn gồm

- A. Diệp lục, vách tế bào và nhân tế bào
- B. Vách tế bào, hạt dự trữ và nhân tế bào
- C. Vách tế bào, chất nguyên sinh và nhân tế bào
- D. Thể màu, vách tế bào và nhân tế bào

**Câu 14:** Tảo xoắn sống ở

- A. Nước ngọt
- B. Nước lợ
- C. Nước mặn

D. Dưới biển

**Câu 15:** Tảo rong mơ sống ở

A. Nước ngọt

B. Dưới biển

C. Nước lợ

D. Nước mặn

**Câu 16:** Cấu tạo của rong mơ

A. Cơ thể đa bào, dạng cành cây, ngoài chất diệp lục còn có sắc tố màu nâu, sinh sản sinh dưỡng hoặc hữu tính

B. Cơ thể dạng cành cây, có sắc tố phụ màu nâu, sinh sản sinh dưỡng

C. Cơ thể đơn bào, ngoài chất diệp lục còn có sắc tố phụ màu nâu, sinh sản hữu tính

D. Tất cả đều đúng

**Câu 17:** Nhóm tảo đơn bào gồm

A. Tảo tiểu cầu, rau diếp biển

B. Tảo silic, tảo vòng

C. Tảo vòng, rau diếp biển

D. Tảo tiểu cầu, tảo silic

**Câu 18:** Nhóm tảo đa bào gồm

A. Tảo silic, tảo vòng, rau câu

B. Tảo vòng, rau câu, tảo sừng hươu

C. Tảo silic, tảo sừng hươu, rau câu

D. Tảo tiểu cầu, tảo vòng, rau câu

**Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh lớp 6 Bài 37: Tảo**

Câu 1: B

Câu 2: B

Câu 3: A

Câu 4: D

Câu 5: A

Câu 6: C

Câu 7: D

Câu 8: B

Câu 9: B

Câu 10: B

Câu 11: A

Câu 12: D

Câu 13: A

Câu 14: B

Câu 15: C

Câu 16: D

Câu 17: C

Câu 18: B